

Số: 95/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 09 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 88, 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình; căn cứ kết quả xét nghiệm ADN số KQ 2080026GP ngày 02-02-2026 của Công ty TNHH Dịch vụ khoa học kỹ thuật Genpro.

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2026/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 17-8-1994; số căn cước công dân: 03619400xxxx; nơi cư trú: Số 10/150 đường Q, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh Bùi Mạnh Đ, sinh ngày 02-8-1987; số căn cước công dân: 03608700xxxx; nơi cư trú: Số 62C/75 đường B, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Xác định anh Bùi Mạnh Đ, sinh ngày 02-8-1987; số căn cước công dân: 03608700xxxx; nơi cư trú: Số 62C/75 đường B, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình không phải là cha đẻ của cháu Trần Trung Q (tên theo Giấy chứng sinh số 88 quyền 104 của Bệnh viện phụ sản Nam Định cấp ngày 22-10-2020), sinh ngày 22-10-2020, giới tính: Nam, nơi sinh: Bệnh viện Phụ sản tỉnh Nam Định.

Chị Nguyễn Thị Hải Y có các quyền và nghĩa vụ của mẹ đối với cháu Trần Trung Q theo quy định của pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Hải Y được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Minh Đ phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Việt Bằng